

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc giao chỉ tiêu thực hiện bao phủ bảo hiểm y tế
giai đoạn 2022 - 2025 trên địa bàn tỉnh Đắk Nông**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Bảo hiểm y tế ngày 14 tháng 11 năm 2008 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Bảo hiểm y tế ngày 13 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Quyết định số 546/QĐ-TTg ngày 29 tháng 4 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao chỉ tiêu thực hiện bao phủ bảo hiểm y tế giai đoạn 2022 -2025;

Căn cứ Chương trình hành động số 28-CT/TU ngày 08 tháng 5 năm 2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Đắk Nông về việc thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 25 tháng 10 năm 2017 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân trong tình hình mới;

Căn cứ Nghị quyết số 110/NQ-HĐND ngày 11 tháng 12 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Nông về việc thông qua Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 05 năm giai đoạn 2021- 2025 tỉnh Đắk Nông;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Y tế tại Tờ trình số 133/TTr-SYT ngày 03/6/2022,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao chỉ tiêu thực hiện bao phủ bảo hiểm y tế cho Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố giai đoạn 2022 - 2025 (tại phụ lục kèm theo).

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

a) Căn cứ chỉ tiêu giao tại Điều 1 Quyết định này, xây dựng kế hoạch để tổ chức triển khai thực hiện và chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thực hiện chỉ tiêu bao phủ bảo hiểm y tế tại địa phương. Giao chỉ tiêu thực hiện bao phủ bảo hiểm y tế cụ thể cho từng xã, phường, thị trấn.

b) Chỉ đạo các Phòng, Ban, cơ quan, đơn vị có liên quan và Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn xây dựng kế hoạch, giải pháp triển khai thực hiện đạt chỉ tiêu được giao. Thường xuyên trao đổi, cung cấp thông tin về người lao

động, tiền lương của các doanh nghiệp trên địa bàn để rà soát, đối chiếu và xử lý tình trạng trốn đóng, nợ đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế.

c) Trình Hội đồng nhân dân để bố trí ngân sách địa phương hoặc nguồn ngân sách tỉnh bố trí hàng năm và huy động các nguồn lực để hỗ trợ thêm cho người dân tham gia bảo hiểm y tế, cụ thể:

- Tập trung hỗ trợ người thuộc hộ gia đình cận nghèo, hộ gia đình nghèo đa chiều không thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản 9 Điều 3 Nghị định số 146/2018/NĐ-CP ngày 17 tháng 10 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn biện pháp thi hành một số điều của Luật Bảo hiểm y tế, bảo đảm đạt mục tiêu 100% các đối tượng này tham gia bảo hiểm y tế;

- Hỗ trợ người thuộc hộ gia đình nông, lâm, ngư nghiệp có mức sống trung bình; học sinh, sinh viên để tăng tỷ lệ tham gia bảo hiểm y tế của các nhóm đối tượng này;

- Hỗ trợ các đối tượng khác trên địa bàn thuộc quyền quản lý.

d) Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật, thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm pháp luật về bảo hiểm y tế trên địa bàn. Chỉ đạo việc thực hiện chỉ tiêu phát triển bảo hiểm y tế của Ủy ban nhân dân cấp xã, phường, thị trấn.

đ) Đánh giá, rà soát những khó khăn, vướng mắc và bất cập trong thời gian thực hiện Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 04 tháng 6 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ gửi Sở Y tế tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh đề xuất Thủ tướng Chính phủ để có giải pháp hỗ trợ phù hợp cho các đối tượng sinh sống tại các khu vực II, III được chuyển lên khu vực I.

e) Giao Trưởng Ban chỉ đạo chăm sóc sức khỏe nhân dân huyện, thành phố chịu trách nhiệm chỉ đạo phát triển đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp trên địa bàn.

g) Định kỳ hàng năm, tổ chức sơ kết, đánh giá kết quả thực hiện chỉ tiêu bao phủ bảo hiểm y tế tại địa phương, báo cáo kết quả thực hiện Quyết định này về Sở Y tế, Bảo hiểm xã hội tỉnh để tổng hợp, báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Bảo hiểm xã hội tỉnh

a) Chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh trong công tác mở rộng tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế; tổ chức, triển khai thực hiện và phát triển đối tượng tham gia bảo hiểm y tế.

b) Chủ động phối hợp với các Sở, Ban, ngành tham mưu, đề xuất với UBND tỉnh chỉ đạo những giải pháp, cơ chế, chính sách để phát triển đối tượng tham gia bảo hiểm y tế, đóng bảo hiểm y tế và tổ chức triển khai thực hiện.

c) Đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền, đổi mới hình thức, nội dung tuyên truyền dưới nhiều hình thức để cấp ủy đảng, chính quyền, các cơ quan, tổ chức, đoàn thể và tất cả người dân nắm vững về ý nghĩa, tầm quan trọng của bảo hiểm y tế và nghĩa vụ của mỗi người trong việc tham gia bảo hiểm y tế.



d) Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh thành lập, kiện toàn Ban Chỉ đạo phát triển đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp trên địa bàn tỉnh.

đ) Triển khai hệ thống mạng lưới tổ chức dịch vụ làm đại lý thu bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế phù hợp với quy định Luật Bảo hiểm y tế, cải cách thủ tục hành chính, tạo điều kiện thuận lợi nhất để người dân tham gia bảo hiểm y tế.

e) Phối hợp với các đơn vị liên quan thanh tra, kiểm tra việc chấp hành pháp luật bảo hiểm y tế về đóng bảo hiểm y tế tại các cơ quan, đơn vị, sử dụng lao động, xử lý kịp thời các hành vi vi phạm theo quy định của pháp luật.

g) Chỉ đạo, giám sát, kiểm tra, đôn đốc bảo hiểm xã hội các huyện, thành phố tổ chức triển khai thực hiện các giải pháp phát triển đối tượng tham gia; mở rộng tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế trên địa bàn quản lý.

h) Định kỳ 06 tháng sơ kết, đánh giá và kịp thời thông tin, báo cáo các cấp, đơn vị liên quan về kết quả triển khai thực hiện bảo hiểm y tế toàn dân; định kỳ ngày 31 tháng 12 hàng năm gửi báo cáo kết quả triển khai thực hiện Quyết định này về Sở Y tế để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

3. Sở Y tế

a) Tăng cường tham mưu quản lý nhà nước về bảo hiểm y tế, thanh tra, kiểm tra việc vi phạm pháp luật bảo hiểm y tế đối với tổ chức, cá nhân. Chỉ đạo các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trên toàn tỉnh tiếp tục triển khai các giải pháp nâng cao chất lượng khám bệnh, chữa bệnh, tinh thần, thái độ phục vụ người tham gia bảo hiểm y tế; đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin, cải tiến quy trình thanh toán khám, chữa bệnh bảo hiểm y tế, đảm bảo thuận lợi khi người tham gia bảo hiểm y tế tăng.

b) Kịp thời hướng dẫn, tháo gỡ vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện chính sách, pháp luật về bảo hiểm y tế trên địa bàn; trường hợp vượt quá thẩm quyền thì báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh để xem xét, quyết định.

c) Chủ trì, phối hợp với Bảo hiểm xã hội tỉnh định kỳ hàng năm tổ chức sơ kết, tổng kết, đánh giá và báo cáo việc thực hiện Quyết định này.

4. Sở Giáo dục và Đào tạo

a) Phối hợp với Bảo hiểm xã hội tỉnh triển khai bảo hiểm y tế học sinh tại các cơ sở giáo dục, phấn đấu đạt mục tiêu 100% học sinh tham gia bảo hiểm y tế; xem xét đưa chỉ tiêu tham gia Bảo hiểm y tế làm căn cứ đánh giá thi đua đối với các cơ sở giáo dục.

b) Phối hợp với Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh tỉnh, Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam tỉnh tăng cường thông tin, truyền thông, vận động học sinh, sinh viên tích cực tham gia bảo hiểm y tế, nhất là sinh viên.

5. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

- Chỉ đạo Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội các huyện, thành phố hàng năm lập danh sách các đối tượng được ngân sách nhà nước đóng, hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế gửi về cơ quan Bảo hiểm xã hội để cấp thẻ bảo hiểm y tế cho đối tượng theo đúng thời gian quy định (trước ngày 15 tháng 12 hàng năm),



tránh trường hợp chậm trễ làm ảnh hưởng đến quyền lợi của đối tượng. Định kỳ tổng hợp, xác nhận số kinh phí để Sở Tài chính kịp thời chuyển trả kinh phí mua thẻ bảo hiểm y tế cho đối tượng.

- Phối hợp với các Sở, Ban, ngành liên quan có các giải pháp phù hợp, phấn đấu đến năm 2023 có 100% đối tượng học sinh, sinh viên trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp tham gia bảo hiểm y tế.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Y tế, Lao động - Thương binh và Xã hội, Giáo dục và Đào tạo; Giám đốc Bảo hiểm xã hội tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Tài chính;
- Đoàn TNCS HCM tỉnh;
- Hội Liên hiệp TNVN tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX (S).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Tôn Thị Ngọc Hạnh

Phụ lục
GIAO CHỈ TIÊU THỰC HIỆN BAO PHỦ BẢO HIỂM Y TẾ
GIAI ĐOẠN 2022 - 2025

(Kèm theo Quyết định số **1440/QĐ-UBND** ngày **22/8/2022**
của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông)

TT	Huyện, thành phố	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025
1	Thành phố Gia Nghĩa	92%	93%	94%	95%
2	Huyện Đắk Glong	100%	100%	100%	100%
3	Huyện Đắk R'Lấp	92%	93%	94%	95%
4	Huyện Tuy Đức	98,5%	99%	99,5%	100%
5	Huyện Đắk Song	92%	93%	94%	95%
6	Huyện Đắk Mil	92%	93%	94%	95%
7	Huyện Krông Nô	92%	93%	94%	95%
8	Huyện Cư Jút	92%	93%	94%	95%
Toàn tỉnh		≥ 92%	≥ 92,75%	≥ 93,75%	≥ 95%

